

Số: *26* /KH-SYT

Hà Giang, ngày *30* tháng 01 năm 2018

KẾ HOẠCH
Phối hợp công tác phòng, chống HIV/AIDS
và phòng, chống bệnh lao tỉnh Hà Giang năm 2018

Căn cứ Quyết định số 773/QĐ- BYT ngày 08/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành “Kế hoạch phối hợp giữa công tác Phòng, chống HIV/AIDS và Phòng, chống bệnh Lao, giai đoạn 2017- 2020”;

Căn cứ Kế hoạch số 97/KH-SYT ngày 26/5/2017 của Sở Y tế về Kế hoạch phối hợp giữa công tác phòng, chống HIV/AIDS và Phòng, chống bệnh Lao, giai đoạn 2017- 2020;

Sở Y tế xây dựng kế hoạch phối hợp giữa công tác phòng chống HIV và phòng, chống bệnh lao tỉnh Hà Giang năm 2018 như sau:

Phần I

KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG HIV/LAO NĂM 2017

1. Hoạt động của Ban điều phối HIV/Lao

- Ban điều phối HIV/lao (Ban điều phối) tỉnh và 11/11 huyện, thành phố đã được kiện toàn và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên¹.
- Xây dựng kế hoạch phối hợp công tác phòng, chống HIV/Lao giai đoạn 2017 - 2020 và kế hoạch hoạt động cụ thể năm 2017².
- Ban điều phối HIV/lao của 11/11 huyện, thành phố đã xây dựng kế hoạch hoạt động phòng, chống HIV/Lao giai đoạn 2017- 2020 và năm 2017 .

2. Kết quả hoạt động phối hợp HIV/lao

2.1. Sàng lọc Lao trên bệnh nhân HIV

- 100% các cơ sở điều trị HIV/AIDS đã thực hiện và triển khai khám, sàng lọc phát hiện hiện mắc lao tiến triển cho tất cả bệnh nhân HIV/AIDS.
- Số người nhiễm hiện đang quản lý tại tỉnh là 637. Số đang điều trị ARV là 575 (chiếm 90,3%). Số bệnh nhân HIV/AIDS khám, sàng lọc lao qua các lần tái khám là 575 người (đạt 100%). Số người nhiễm HIV phát hiện lao là 01 (chiếm 0,17% bệnh nhân được khám sàng lọc lao).
- Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS phối hợp với Bệnh viện Lao và bệnh phổi tham gia hội chẩn ca bệnh nhiễm trùng cơ hội trên bệnh nhân Lao/HIV: 05 ca bệnh.

2.2. Xét nghiệm HIV trên bệnh nhân lao

- Triển khai khám xét nghiệm sàng lọc HIV trên người bệnh lao tại các cơ sở phòng, chống lao từ tuyến tỉnh, tuyến huyện/thành phố và tư vấn và xét nghiệm HIV trước khi điều trị cho bệnh nhân lao.

¹ Ban Điều phối HIV/lao tuyển tỉnh kiện toàn theo Quyết định 287/QĐ- SYT của Sở Y tế ngày 14 /3 /2017

² Kế hoạch số 97/KH-SYT ngày 26/5/2017 phối hợp công tác phòng, chống HIV/Lao giai đoạn năm 2017 – 2020. Kế hoạch số 98/KH-SYT ngày 29/5/2017 triển khai hoạt động phòng, chống HIV/Lao giai đoạn năm 2017.

- Tổng số BN mắc lao: 571 người
- Số được XN HIV: 246 người (đạt 47,6%)
- Số có test nhanh dương tính với HIV: 05 người
- Số bệnh nhân gửi xét nghiệm khẳng định HIV: 05 người
- Số có kết quả khẳng định HIV (+): 05 người.

2.3. Điều trị bệnh nhân đồng nhiễm HIV/lao

- Tổng số bệnh nhân đồng nhiễm HIV/lao: 06;
- Số bệnh nhân được điều trị đồng thời ARV và thuốc lao là 06 người (đạt 100%).

- Tại các cơ sở điều trị lao bệnh nhân HIV/AIDS điều trị thuốc ARV và thuốc lao được quản lý, chăm sóc và điều trị theo đúng quy định.

2.4. Điều trị dự phòng lao bằng INH đối với người nhiễm HIV

- Số người nhiễm HIV được điều trị dự phòng lao bằng INH là 19 bệnh nhân.
- Chương trình phòng, chống HIV/AIDS đã tiếp nhận từ chương trình phòng chống lao 874 viên thuốc INH 300mg, 12.896 INH 50mg và chỉ định điều trị dự phòng mắc lao cho bệnh nhân HIV/AIDS.

2.5. Kiểm soát lây nhiễm lao tại các cơ sở điều trị HIV/AIDS

100% các cơ sở điều trị HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh đã áp dụng các biện pháp đơn giản để dự phòng lây nhiễm lao như: phân luồng người bệnh, ưu tiên khám trước cho người bệnh nghi ngờ mắc lao, phát khẩu trang y tế cho người bệnh ho, khạc, xấp xếp khoa phòng theo quy tắc dự phòng lây nhiễm lao.

2.6. Sử dụng kỹ thuật Genne xpest để chẩn đoán mắc lao cho người nhiễm HIV

- Kỹ thuật xét nghiệm này được áp dụng chẩn đoán ban đầu cho những trường hợp nghi mắc lao đa kháng thuốc hoặc lao đồng nhiễm HIV.

- Tổng số người bệnh được chuyển gửi và làm xét nghiệm bằng kỹ thuật gen Genne xpert tại bệnh viện lao và Bệnh phổi: 02 người.

3. Đánh giá

*** Ưu điểm:**

- Ban điều phối tỉnh, huyện, thành phố đã chỉ đạo các hoạt động phối hợp giữa 2 chương trình phòng, chống HIV và chương trình phòng, chống lao theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế, chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động phối hợp HIV/Lao giai đoạn 2017- 2020, năm 2017;

- Các cơ sở điều trị HIV tăng cường khám sàng lọc lao tiến triển ngay từ lần đầu khi phát hiện HIV dương tính và thực hiện trong những lần tái khám; 100% bệnh nhân nhiễm HIV điều trị ARV được khám sàng lọc lao, trong đó 0,17% bệnh nhân điều trị ARV phát hiện mắc lao tiến triển; nguyên nhân chủ yếu do bệnh nhân không tuân thủ điều trị ARV;

- 100% bệnh nhân đồng nhiễm HIV/lao được điều trị đồng thời cả thuốc ARV và thuốc lao giúp giảm bệnh nhiễm trùng cơ hội, giảm tử vong ở người nhiễm HIV;

- Tỷ lệ bệnh nhân HIV mới điều trị dự phòng lao bằng INH chiếm 73% tổng số bệnh nhân điều trị ARV làm giảm yếu tố nguy cơ cao đối với sự tiến triển bệnh lao ở người nhiễm HIV;

- 100% cơ sở điều trị HIV/AIDS thực hiện được các hoạt động kiểm soát lây nhiễm lao.

*** Tồn tại, hạn chế**

- Hoạt động của Ban điều phối HIV/lao các cấp chưa được thường xuyên, liên tục; không triển khai hoạt động giám sát, giao ban, tập huấn cho nhân lực làm công tác phòng chống HIV và phòng chống Lao do không có kinh phí.

- Số người bệnh lao phát hiện nhiễm HIV và bệnh lao thường ở giai đoạn suy giảm miễn dịch nặng, rải rác ở huyện, xã vùng sâu, vùng xã trình độ hiểu biết bệnh HIV, bệnh Lao hạn chế;

- Tỷ lệ bệnh nhân lao được sàng lọc HIV còn thấp (chiếm 43,1%), giảm 26% so với năm 2016;

- Nhận thức và hiểu biết của người dân về bệnh lao còn thấp, một số bệnh nhân điều trị ARV còn chưa tuân thủ điều trị dẫn đến nguy cơ thất bại điều trị và mắc lao còn cao.

Phần II

**KẾ HOẠCH PHỐI HỢP PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS
VÀ PHÒNG, CHỐNG BỆNH LAO NĂM 2018**

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Giảm tỷ lệ mắc lao ở người nhiễm HIV và mắc mới HIV ở người mắc bệnh lao. Cải thiện chất lượng cuộc sống, giảm tỷ lệ tử vong ở người bệnh đồng nhiễm HIV và Lao.

2. Mục tiêu cụ thể

- 85% số người bệnh lao phát hiện trong năm được xét nghiệm HIV;
- 100% số người nhiễm HIV mới được khám sàng lọc mắc lao tiến triển;
- 96% bệnh nhân đồng mắc HIV và lao phát hiện trong năm được điều trị đồng thời lao và ARV;
- 80% số người nhiễm HIV mới không mắc lao tiến triển được dự phòng lao bằng INH.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động Ban điều phối lao các cấp

1.1. Chỉ đạo

- Ban điều phối tỉnh, các huyện, thành phố tăng cường công tác chỉ đạo điều hành trong việc tổ chức, triển khai các hoạt động phối hợp HIV/lao theo kế hoạch năm 2018.

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở phòng, chống Lao và cơ sở điều trị HIV/AIDS triển khai và thực hiện các chỉ tiêu, nội dung hoạt động theo kế hoạch ban hành.

1.2. Công tác Giám sát

- Ban điều phối HIV/lao tỉnh giám sát tại 11/11 huyện, thành phố về hoạt động phối hợp giữa chương trình phòng, chống HIV/AIDS và chương trình phòng, chống lao trên địa bàn toàn tỉnh.

- Ban điều phối HIV/lao tuyến huyện: Kiểm tra các hoạt động phối hợp HIV/lao đối với các đơn vị trên địa bàn huyện.

1.3. Giao ban

- Định kỳ tổ chức giao ban 6 tháng/1 lần, báo cáo kết quả thực hiện và thống nhất kế hoạch triển khai trong năm tiếp theo.

- Tổ chức giao ban định kỳ theo quý hoặc đột xuất tổng hợp kết quả thực hiện phối hợp chương trình HIV/lao theo yêu cầu của Ban chỉ đạo.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện phối hợp HIV/lao từ cơ sở điều trị lao và cơ sở điều trị HIV/AIDS. Gửi báo cáo về Ban điều phối HIV/lao tỉnh theo quy định.

2. Đào tạo, tập huấn

- Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS phối hợp với Bệnh viện Lao và bệnh phổi tổ chức tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn và cập nhật kiến thức mới do Bộ Y tế ban hành trong công tác quản lý, chăm sóc, điều trị và chuyển tiếp giữa cơ sở điều trị HIV/AIDS và cơ sở điều trị bệnh lao

- Số lớp: 01

- Số học viên: 32 người/lớp

- Thời gian: Quý II/2018

- Đối tượng: Bác sỹ trực tiếp khám và điều trị cho bệnh nhân tại cơ sở điều trị HIV/AIDS và cơ sở điều trị bệnh lao. Cán bộ quản lý chương trình Phòng chống HIV và lao.

3. Sàng lọc HIV trên người bệnh lao

3.1. Cơ sở điều trị Lao

- Đảm bảo đủ nguồn vật tư, sinh phẩm và nhân lực cho hoạt động tư vấn xét nghiệm HIV cho người bệnh lao.

- Tất cả người bệnh lao phải được tư vấn và tự xét nghiệm HIV trước khi điều trị theo Thông tư 01/2015/TT- BYT của Bộ Y tế về tư vấn phòng, chống HIV tại cơ sở y tế.

- Bệnh viện Lao và bệnh phổi: Thực hiện kỹ thuật Genne Xpert MTB/RIF xét nghiệm chẩn đoán những trường hợp nghi mắc lao đa kháng thuốc hoặc lao đồng nhiễm HIV.

- Chuyển gửi tất cả các mẫu máu của bệnh nhân lao có test nhanh HIV dương tính đến Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS xét nghiệm khẳng định HIV theo đúng .

- Chuyển gửi thành công tất cả bệnh nhân lao được khẳng định nhiễm HIV quản lý, chăm sóc và điều trị ARV tại các cơ sở điều trị HIV/AIDS.

3.2. Trung tâm Phòng chống HIV

- Thực hiện xét nghiệm khẳng định nhiễm HIV.

- Chuyển gửi bệnh nhân nhiễm HIV đến cơ sở điều trị HIV/AIDS trong tỉnh được điều trị sớm.

4. Khám phát hiện lao trên bệnh nhân nhiễm HIV

4.1. Cơ sở điều trị HIV

Thực hiện sàng lọc lao cho tất cả người nhiễm HIV mới và bệnh nhân trong quá trình tái khám điều trị HIV.

- Nếu người nhiễm HIV có các triệu chứng hoặc dấu hiệu nghi ngờ mắc bệnh lao tiến triển thì chuyển gửi đến cơ sở phòng chống lao tiến hành xét nghiệm phát hiện bệnh lao.

- Sử dụng phiếu chuyển tiếp, chuyển tuyến theo quy định để đánh giá kết quả chuyển gửi thành công sang cơ sở phòng, chống lao.

4.2. Cơ sở điều trị lao: Tiếp nhận, khám chẩn đoán mắc lao cho bệnh nhân HIV/AIDS, đồng thời phản hồi lại cho cơ sở điều trị HIV/AIDS biết tình trạng bệnh lý của bệnh nhân HIV/lao tránh tình trạng mất dấu.

5. Điều trị bệnh nhân đồng nhiễm HIV/lao

- Đối với bệnh nhân mắc lao phát hiện nhiễm HIV

- + Người bệnh lao phát hiện nhiễm HIV cần điều trị thuốc lao trước, sau đó điều trị thuốc ARV. Điều trị ARV cần được thực hiện ngay trong vòng 8 tuần sau khi điều trị thuốc lao. Đối với người có suy giảm miễn dịch nặng ($CD4 < 50$ tế bào/mm³) điều trị thuốc ARV cần được bắt đầu trong vòng 2 tuần sau khi dung nạp thuốc lao.

- + Trong quá trình điều trị lao đồng nhiễm HIV cần đánh giá tương tác giữa thuốc ARV với thuốc chống lao và các thuốc khác, tuân thủ điều trị và hội chứng viêm phục hồi miễn dịch do lao

- + Cơ sở điều trị HIV/AIDS: Tiếp nhận bệnh nhân lao nhiễm HIV và chỉ định điều trị thuốc ARV theo Quyết định 5418/QĐ- BYT của Bộ Y tế ngày 01/12/2017 .

- Đối với bệnh nhân điều trị HIV phát hiện mắc lao

- + Cơ sở điều trị HIV/AIDS tiếp tục quản lý, chăm sóc, điều trị người nhiễm HIV/AIDS, đồng thời chuyển bệnh nhân đến cơ sở điều trị lao được điều trị thuốc lao sớm.

- + Cơ sở điều trị lao: Tiếp nhận quản lý bệnh nhân HIV/AIDS mắc lao, chỉ định điều trị thuốc lao và duy trì điều trị thuốc ARV tại cơ sở.

- Tại cơ sở y tế tuyến huyện mở rộng mô hình lồng ghép quản lý, chăm sóc và cung cấp cung cấp thuốc lao, thuốc ARV tại xã/phường.

6. Điều trị dự phòng mắc lao bằng INH

- Cơ sở điều trị HIV/AIDS đảm bảo cung cấp đầy đủ thuốc INH để điều trị dự phòng mắc lao ở người nhiễm HIV không mắc lao tiến triển.

- Liều điều trị:

- + Người lớn: 300 mg/ngày điều trị 09 tháng;

- + Trẻ em 10mg/kg/ngày, điều trị 06 tháng.

7. Báo cáo

7.1. Báo cáo tháng

- Biểu mẫu theo Thông tư 09/TT- BYT.

- Cơ sở phòng, chống lao tại Bệnh viện thực hiện và gửi báo cáo xét nghiệm sàng lọc HIV cho Trung tâm Y tế huyện

- Trung tâm Y tế các huyện, thành phố: Tổng hợp kết quả xét nghiệm sàng lọc HIV của các đơn vị trên địa bàn huyện gửi về Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS **định kỳ vào ngày 25 hàng tháng.**

7.2. Báo cáo quý

- Biểu mẫu theo Thông tư số 03/TT- BYT.
- Cơ sở điều trị HIV/AIDS tại Bệnh viện huyện tổng hợp báo cáo gửi Trung tâm Y tế huyện.
- Trung tâm Y tế các huyện, thành phố tổng hợp báo cáo gửi về Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS định kỳ **trước ngày 10 của tháng đầu quý tiếp theo.**

7.3. Báo cáo năm

Bệnh viện Lao và bệnh phổi, Ban điều phối HIV/lao các huyện, thành phố báo cáo kết quả thực hiện phối hợp chương trình HIV/lao gửi về Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS **trước ngày 30/11 hàng năm.**

- Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS tổng hợp kết quả thực hiện phối hợp chương trình HIV/lao, báo cáo Ban chỉ đạo tỉnh, Cục phòng, chống HIV/AIDS theo hướng dẫn của Cục phòng, chống HIV/AIDS.

III. KINH PHÍ

1. Tổng kinh phí: 39.660.000 đồng

Trong đó:

- Tập huấn: 12.320.000đ
- Hội nghị giao ban: 1.740.000đ
- Giám sát: 25.600.000đ.

2. Nguồn kinh phí

- Nguồn Bảo hiểm y tế:
 - + Chi trả dịch vụ xét nghiệm HIV, thuốc điều trị nhiễm trùng cơ hội, thuốc dự phòng lao INH theo Thông tư 15/2015/BYT ngày 26/6/2015 của Bộ Y tế
 - + Dịch vụ xét nghiệm, điều trị lao theo Thông tư số 04/2016- TT- BYT ngày 26/2/2016 của Bộ Y tế.
- Sử dụng nguồn kinh phí được cấp từ Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số cho dự án phòng chống HIV/AIDS và Dự án phòng, chống bệnh lao năm 2017 cho các hoạt động giám sát, tập huấn, giao ban.
- Sử dụng nguồn kinh phí được viện trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để khám và điều trị cho người nghi mắc lao, chẩn đoán và điều trị HIV/AIDS.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng thuộc Sở Y tế

1.1. Phòng Nghiệp vụ Y

- Chỉ đạo việc thực hiện công tác phối hợp HIV/lao theo các nội dung quy định tại Quyết định 2496/QĐ- BYT.
- Phối hợp với Trung tâm phòng chống HIV/AIDS và Chương trình phòng, chống lao tỉnh tham mưu cho trưởng Ban điều phối HIV/lao tỉnh triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động phối hợp HIV/lao năm 2018.

1.2. Phòng Quản lý hành nghề Y Dược và Bảo hiểm y tế

Phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội trong công tác hướng dẫn các đơn vị Y tế thanh quyết toán các dịch vụ liên quan đến chăm sóc và điều trị cho người nhiễm HIV/AIDS và người mắc lao.

1.3. Phòng Kế hoạch Tài chính

Tham mưu cho Giám đốc Sở Y tế phân bổ nguồn kinh phí hợp lý cho các hoạt động phối hợp HIV/lao thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2018.

2. Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS

- Chủ động xây dựng hoạt động phối hợp HIV/lao vào kế hoạch hoạt động năm 2018 của đơn vị;

- Chủ trì phối hợp với Bệnh viện Lao và bệnh phổi triển khai thực hiện kế hoạch; hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật, tổ chức theo dõi, đánh giá và giám sát thực hiện công tác phối hợp giữa 2 chương trình tại các cơ sở phòng chống HIV;

- Trực tiếp chỉ đạo các cơ sở điều trị HIV/AIDS triển khai và thực hiện kế hoạch phối hợp hoạt động phối hợp HIV/lao;

- Tiếp nhận bệnh nhân mắc lao phát hiện nhiễm HIV quản lý, chăm sóc và điều trị đồng thời bệnh Lao và HIV;

- Đầu mối báo cáo Trưởng ban điều phối HIV/lao tỉnh về việc triển khai thực hiện kế hoạch năm 2018.

3. Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị xây dựng kế hoạch truyền thông về hoạt động lồng ghép HIV/lao năm 2018;

- Có trách nhiệm biên soạn và đăng tin bài, chuyên đề, phóng sự về hoạt động và kết quả hoạt động lồng ghép, quản lý, chăm sóc, điều trị và chuyển tiếp bệnh nhân điều trị HIV/AIDS và bệnh nhân lao giữa 2 chương trình.

4. Bệnh viện Lao và bệnh phổi

- Phối hợp với Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS thực hiện các nội dung theo kế hoạch; hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật, tổ chức theo dõi, đánh giá và giám sát thực hiện công tác phối hợp giữa 2 chương trình tại các cơ sở phòng chống lao;

- Chủ động xây dựng hoạt động lồng ghép giữa chương trình HIV/lao vào kế hoạch hoạt động năm của đơn vị;

- Trực tiếp chỉ đạo các cơ sở phòng, chống lao tuyến huyện triển khai và thực hiện kế hoạch phối hợp hoạt động HIV/lao;

- Tiếp nhận bệnh nhân HIV mắc lao tiến triển quản lý, chăm sóc và điều trị đồng thời thuốc ARV và thuốc lao;

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện phối hợp Lao/HIV theo quy định hiện hành gửi về Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS.

5. Bệnh viện đa khoa tỉnh, các bệnh viện tuyến huyện

- Căn cứ vào tình hình thực tế khám, chữa bệnh HIV và Lao tại cơ sở điều trị, có thể thành lập phòng khám lồng ghép cung cấp dịch vụ HIV/lao theo hướng dẫn tại Công văn số 1706/SYT-NVY ngày 05/12/2017 của Sở Y tế về việc “Hướng dẫn lồng ghép quản lý, cung cấp dịch vụ HIV/lao tại tuyến huyện, xã”;

- Thực hiện các hoạt động phối hợp HIV/lao theo kế hoạch;
- Tổng hợp báo cáo thực hiện phối hợp công tác quản lý, chăm sóc và điều trị HIV/lao theo đúng quy định.

6. Trung tâm Y tế các huyện, thành phố

- Là đơn vị đầu mối chịu trách nhiệm quản lý chương trình phòng, chống HIV/AIDS và Chương trình phòng, chống lao. Tăng cường các hoạt động phối hợp lồng ghép quản lý, cung cấp dịch vụ HIV/lao tại tuyến huyện, xã;
- Kiểm tra, giám sát hoạt động lồng ghép các cơ sở Y tế trong huyện;
- Định kỳ báo cáo nội dung các hoạt động đúng theo hướng dẫn và quy định.

Trên đây là kế hoạch phối hợp giữa Chương trình phòng, chống HIV/AIDS và Chương trình phòng, chống bệnh Lao năm 2018 của tỉnh Hà Giang. Yêu cầu các đơn vị xây dựng kế hoạch của đơn vị tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Cục PC HIV/AIDS - Bộ Y tế (báo cáo);
- UBND các huyện, TP (p/h chỉ đạo);
- Bệnh viện đa khoa tỉnh;
- Bệnh viện Lao & bệnh phổi;
- Trung tâm: PC HIV/AIDS, TTGDSK;
- Các bệnh viện tuyến huyện;
- Trung tâm Y tế các huyện, thành phố;
- BGĐ Sở;
- Các phòng: KHTC, QLHNYD&BH YT;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đặng Văn Huynh

BẢNG ĐÁNH GIÁ
Kết quả thực hiện chỉ tiêu phối hợp HIV/lao năm 2017
và chỉ tiêu hoạt động năm 2018
(Kèm theo KH số: 26 /KH-SYT, ngày 30 /01/2018 của Sở Y tế Hà Giang)

TT	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch năm 2017	Kết quả đạt được	Đánh giá	Kế hoạch năm 2018 (%)
1.	Kiến toàn ban điều phối Lao/HIV các cấp		Kiến toàn	Đã kiện toàn	Hoàn thành	
2.	Số người bệnh lao phát hiện trong năm được xét nghiệm HIV	%	84	43,08	Đạt 50.2% so chỉ tiêu	85
3.	Số người nhiễm HIV mới được khám sàng lọc mắc lao tiến triển	%	100	100	100	100
4.	Bệnh nhân đồng mắc HIV và lao phát hiện trong năm được điều trị đồng thời lao và ARV	%	95	100	Đạt 105% so chỉ tiêu	96
5.	Số người nhiễm HIV mới không mắc lao tiến triển được dự phòng lao bằng INH.	%	70	70,3	Đạt 104% so chỉ tiêu	80

26